

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Quay phim Điện ảnh K43

Hình thức thi:.....

Ngày thi (kiểm tra):

STT	Họ và tên		Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Nguyễn Tuấn	Anh				
2	Vũ Tuấn	Anh				
3	Ngô Đức	Cường				
4	Vũ Minh	Đăng				
5	Hồ Hoàng	Đạt				
6	Nguyễn Danh	Đạt				
7	Nguyễn Tuấn	Đạt				
8	Phạm Long	Hải				
9	Đặng Xuân	Hoàng				
10	Nguyễn Mạnh	Hùng				
11	Trần Anh	Huy				
12	Bùi Nhật	Minh				
13	Vũ Quang	Minh				
14	Lê Hồng	Nguyên				
15	Nguyễn Trần Nhật	Nguyên				
16	Lê Đăng	Quang				
17	Trịnh Quốc	Tuấn				
18	Nguyễn Quang	Tùng				
19	Dương Minh	Vũ				
20	Nguyễn Hân	Y				

Giảng viên coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Quay phim Điện ảnh K43

STT	Họ và tên		Số phách	Điểm		Ghi chú
				(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Nguyễn Tuấn	Anh				
2	Vũ Tuấn	Anh				
3	Ngô Đức	Cường				
4	Vũ Minh	Đăng				
5	Hồ Hoàng	Đạt				
6	Nguyễn Danh	Đạt				
7	Nguyễn Tuấn	Đạt				
8	Phạm Long	Hải				
9	Đặng Xuân	Hoàng				
10	Nguyễn Mạnh	Hùng				
11	Trần Anh	Huy				
12	Bùi Nhật	Minh				
13	Vũ Quang	Minh				
14	Lê Hồng	Nguyên				
15	Nguyễn Trần Nhật	Nguyên				
16	Lê Đăng	Quang				
17	Trịnh Quốc	Tuấn				
18	Nguyễn Quang	Tùng				
19	Dương Minh	Vũ				
20	Nguyễn Hân	Y				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học: Số TC:.....

Lớp: Quay phim Điện ảnh K43 Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên		Số phiếu thi	Điểm thống nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
				(Bảng số)	(Bảng chữ)		
1	Nguyễn Tuấn	Anh					
2	Vũ Tuấn	Anh					
3	Ngô Đức	Cường					
4	Vũ Minh	Đăng					
5	Hồ Hoàng	Đạt					
6	Nguyễn Danh	Đạt					
7	Nguyễn Tuấn	Đạt					
8	Phạm Long	Hải					
9	Đặng Xuân	Hoàng					
10	Nguyễn Mạnh	Hùng					
11	Trần Anh	Huy					
12	Bùi Nhật	Minh					
13	Vũ Quang	Minh					
14	Lê Hồng	Nguyên					
15	Nguyễn Trần Nhật	Nguyên					
16	Lê Đăng	Quang					
17	Trịnh Quốc	Tuấn					
18	Nguyễn Quang	Tùng					
19	Dương Minh	Vũ					
20	Nguyễn Hân	Y					

Giảng viên chấm thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:
Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:..... Số TC:.....
Lớp: Quay phim Điện ảnh K43 Hình thức thi:.....

STT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Nguyễn Tuấn Anh					
2	Vũ Tuấn Anh					
3	Ngô Đức Cường					
4	Vũ Minh Đăng					
5	Hồ Hoàng Đạt					
6	Nguyễn Danh Đạt					
7	Nguyễn Tuấn Đạt					
8	Phạm Long Hải					
9	Đặng Xuân Hoàng					
10	Nguyễn Mạnh Hùng					
11	Trần Anh Huy					
12	Bùi Nhật Minh					
13	Vũ Quang Minh					
14	Lê Hồng Nguyên					
15	Nguyễn Trần Nhật Nguyên					
16	Lê Đăng Quang					
17	Trịnh Quốc Tuấn					
18	Nguyễn Quang Tùng					
19	Dương Minh Vũ					
20	Nguyễn Hân Y					

Nhận phiếu
Ngày.....tháng.....năm 20....
CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....
KHOA/TRUNG TÂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....
GIẢNG VIÊN BỘ MÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)

